

Số: 334/2020/QĐST-HNGĐ

Thuỷ Nguyên, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 438/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa:

Bà L, sinh năm 1972; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã B, thị xã D, tỉnh Quảng Ninh và ông V, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn 5, xã S, huyện N, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà L và ông V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà L và ông V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà L và ông V thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên H, sinh năm 1994 và T, sinh năm 1999. Hiện nay hai con chung tên H và T đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Bà L và ông V thống nhất vợ chồng có tài sản chung và vay nợ chung nhưng để hai bên tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và vay nợ chung. Nếu không tự thỏa thuận phân chia được sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

Về án phí: Bà L nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000

đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002035 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy nguyên, thành phố Hải Phòng. Bà L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã S, huyện N,
thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền